

UBND XÃ NGHĨA GIANG
PHÒNG KINH TẾ
Số: 951 /TTr-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nghĩa Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi: UBND xã Nghĩa Giang.

I. Phần căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh quy hoạch huyện Tư Nghĩa;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; được sửa đổi bởi Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Tuấn, sinh ngày 22/12/1973, CC số 051073014856, cấp ngày 09/05/2021, nơi cấp: Cụ cảnh sát quản lý Hành chính và trật tự xã hội.

II. Phần nội dung trình:

1. Quá trình chuẩn bị, đánh giá hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

- Ngày 29/6/2026: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã Nghĩa Giang tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích của ông Nguyễn Tuấn;

- Ngày 29/6/2026 Phòng Kinh tế có Công văn số 319/KT đề nghị Chi nhánh

Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất;

- Ngày 30/6/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II có Công văn số 2152/CNKV(II) cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất.

- Ngày 22/7/2026, Phòng Kinh tế phối hợp với Cộng đồng dân cư thôn An Long và chủ sử dụng đất tiến hành kiểm tra thực địa thửa đất.

2. Kết quả đánh giá về hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

- Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Tuấn tại thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 8 (xã Nghĩa Điền cũ) nay thuộc thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 68, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi đầy đủ các loại giấy tờ theo quy định tại khoản 1, Mục I của phần III, phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

- Đối chiếu với Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Tư Nghĩa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 14/4/2025: Thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 8 (xã Nghĩa Điền cũ) nay thuộc thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 68, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi diện tích 1803,4m² quy hoạch đất ở, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

- Theo ý kiến của ông Nguyễn Tuấn:

Thửa đất ông đang sử dụng ổn định, không tranh chấp; ông Nguyễn Tuấn có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 8 (xã Nghĩa Điền cũ) nay thuộc thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 68, xã Nghĩa Giang để tách thửa tặng cho các chị, em ruột là: bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1967, đã có gia đình; bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1970, đã có gia đình. Nguyễn Tuấn cam kết nội dung trình bày là đúng sự thật và cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính cho Nhà nước đầy đủ, đúng hạn khi cơ quan có thẩm quyền thông báo.

- Theo ý kiến của cộng đồng dân cư thôn An Long tại biên bản kiểm tra thực địa ngày 22/7/2026 thì thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 8 (xã Nghĩa Điền cũ) nay thuộc thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 68, xã Nghĩa Giang được quy hoạch đất ONT, phù hợp với quy hoạch chung và các vùng phụ cận của địa phương; việc trình bày về nhu cầu chuyển mục đích của Nguyễn Tuấn là đúng và chính đáng.

Sau khi kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích và căn cứ tại Khoản 5 Điều 116, Điều 227 Luật đất đai năm 2024, khoản 1, Mục I của phần III, phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong

lĩnh vực đất đai thì thửa đất đủ điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

3. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

Phòng Kinh tế kính đề nghị UBND xã Nghĩa Giang ban hành quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, nội dung cụ thể như sau:

- Cho ông Nguyễn Tuấn; địa chỉ tại thôn An Long, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 300m² đất trồng cây hằng năm khác (phần diện tích nằm ngoài hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông hoặc nằm ngoài quy hoạch đất giao thông, thủy lợi, đất công cộng ...) tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

- Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

- Vị trí, ranh giới thửa đất: Thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 8 (xã Nghĩa Điền cũ) nay thuộc thửa đất số 1579, tờ bản đồ số 68, xã Nghĩa Giang được xác định theo trích lục bản đồ địa chính thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh khu vực II lập ngày 30/6/2026.

- Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở thuộc Khu vực 1; vị trí 6; Đơn giá: 2.200 nghìn đồng/m² theo Nghị quyết HĐND số 40/2025/NQQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

- Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang giao trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phòng kinh tế xã Nghĩa Giang có trách nhiệm chuyển thông tin Địa chính theo mẫu 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của chính phủ cho Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi.

- Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

+ Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (nếu có);

+ Thông báo cho người được giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định;

+ Thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định;

+ Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế trên ứng dụng liên ngành bằng hình

thức điện tử.

- Ông Nguyễn Tuấn chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất (nếu có).

- Trung tâm phục vụ hành chính công xã Nghĩa Giang trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II chịu trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Phòng Kinh tế kính trình UBND xã Nghĩa Giang xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KT.



Nguyễn Thế Tân

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Giang ngày 22 tháng 06 năm 2021...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ¹ CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân²: Xã... NGHĨA GIANG...

- Người đề nghị³: NGUYỄN... THÁI...
Sinh ngày: 22-12-1973
CCCD: 057073014856... Ngày cấp: 09-05-2021
- Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn Điện An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi
- Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email): 0962741399
- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): Thôn Điện An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích đất (m²): 1803,4 m² trong đó: ONT: 100 m² + BHK: 1703,4 m²
a) Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):
b) Diện tích đất phải bóc tách tầng đất mặt theo pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):
- Diện tích rừng (m²) (nếu có):
- Đề sử dụng vào mục đích⁴: Xin chuyển 300 m² từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở nông thôn (lưu dân) để tặng cho anh, chị, em
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lưu dân Đất HK Thời hạn 51/11/2070
- Xác định nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có).
- Cam kết sử dụng đất, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất/tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); bóc tách tầng và sử dụng đất mặt đầy đủ, đúng hạn.
Các cam kết khác (nếu có): Thửa đất SS: 1579. Tờ bản đồ 8. Địa chỉ: Xã Nghĩa Giang, Thôn Điện An, Huyện Nghĩa Lộ, Tỉnh Yên Bái để tính tiền sử dụng đất theo đúng quy định của Nghị Quyết Số 254/2025/QH.15. Tiền lương Thợ Việt Nam
- Tài liệu gửi kèm (nếu có)⁵

Người làm đơn⁶

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nguyễn Thái An

¹ Giao đất/thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/thuê đất và thuê rừng.

² Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng.

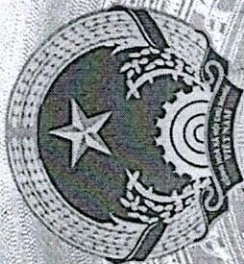
³ Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, Cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập Cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

⁴ Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án... thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp. Trường hợp đề nghị giao đất xây dựng công trình ngầm thì ghi rõ diện tích đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm quy định tại Điều 216 Luật Đất đai.

⁵ Thực hiện trong trường hợp hồ sơ giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/thuê đất và thuê rừng do người đề nghị lập phải có theo quy định.

⁶ Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

L. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Ông: Nguyễn Tuấn
Năm sinh: 1973, CMND số: 212198284
Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Diễn, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

CE 420529

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 1 2 7 1 1 3 0 9 6 5 8 4

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: **1579**, tờ bản đồ số: **8**
 b) Địa chỉ: Xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
 c) Diện tích: **1803,4m²** (bằng chữ: Một nghìn tám trăm linh ba phẩy bốn mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

e) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100m², đất trồng cây hàng năm khác 1703,4m²

f) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: 11/2020

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhân thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100m²; Nhân thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1703,4m²

2. Nhà ở: -/-

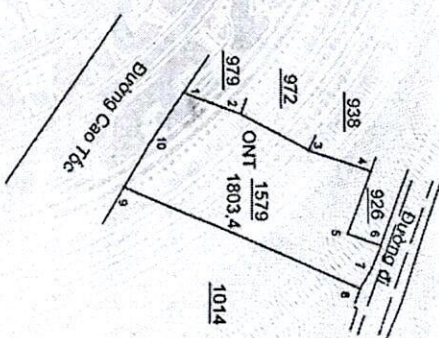
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

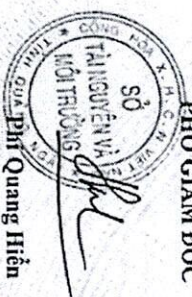
III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số thửa	Tọa độ VN-2000		Chiều dài (m)
Điểm thửa	X	Y	
1	1669163,50	583188,36	16,68
2	1669173,14	583194,16	20,90
3	1669197,64	583202,89	17,94
4	1669214,75	583209,29	11,67
5	1669208,21	583225,71	9,59
6	1669217,28	583228,62	6,31
7	1669214,77	583234,61	6,24
8	1669211,50	583239,93	69,68
9	1669147,27	583212,92	14,06
10	1669154,68	583200,97	15,39
1	1669163,50	583188,36	

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 11 năm 2016
 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC



Số vào sổ cấp GCN: C5 C934

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Giúp thực hiện đúng đối đất ngày 20/11/2016. Theo
 hồ sơ số 096584. GH001

Xác nhận của cơ quan
 có thẩm quyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA
Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

Căn cứ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của Ông Nguyễn Tuấn,
Địa chỉ thường trú: thôn An Long, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi do Bộ phận
Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Xã Nghĩa Giang
tiếp nhận vào ngày 29/06/2026.

Hôm nay, vào lúc 24 giờ 00, ngày 22 tháng 7 năm 2026.

I. Thành phần tham gia gồm:

1. Phòng Kinh tế Xã Nghĩa Giang:

- Ông : Phạm Duy Sơn Chức vụ: Chuyên viên phòng .

2. Đại diện cộng đồng dân cư

- Ông (bà): Nguyễn Thị Kim Tuyết Trưởng thôn An Long

3. Chủ sử dụng đất

Nguyễn Tuấn, ở Thôn An Long

II. Kết quả kiểm tra:

1. Thông tin về thửa đất, chủ sử dụng đất:

- Chủ sử dụng đất: Ông Nguyễn Tuấn

- Thửa đất số: 1579, tờ bản đồ số: 8, xã Nghĩa Điền nay là tờ 68 xã Nghĩa Giang diện tích: 1803,4m²; loại đất: ONT + BHK

- Mục đích sử dụng đất hiện tại:

+ Đất ở nông thôn: 100m²; thời hạn sử dụng lâu dài

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 1703,4m²; Thời hạn sử dụng đến: 30/11/2070.

- Địa chỉ thửa đất: Thôn An Long, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do: Sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh nay là Sở Nông nghiệp và Môi Trường cấp ngày 18/11/2016, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS06937, số phát hành: CE 420529.

2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị):

- Sự phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tư Nghĩa:

☒ Phù hợp

☐ Không phù hợp

☐ Khác.....

- Sự phù hợp với Quy hoạch nông thôn mới:

☒ Phù hợp

☐ Không phù hợp

☐ Khác.....

3. Hiện trạng trên thửa đất:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: ☒ Có nhà ở; ☐ Không có nhà ở.....

☐ Khác.....

- Cây trồng:.....

- Tường rào, cọc mốc:

☐ Tường rào xây gạch, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

☒ Tường rào lưới B40, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

☐ Tường rào dây thép gai, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

☐ Không có tường rào, có chôn cọc mốc, ranh giới rõ ràng;

☐

Khác.....

- Tình hình sử dụng đất:

☒ Ổn định, không tranh chấp;

☐ Có tranh chấp;

☐ Khác.....

- Nội dung khác:

4. Nội dung yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất:

Ông Nguyễn Tuấn, Địa chỉ thường trú: Thôn An Long, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở tại nông thôn với diện tích 300 m².

5. Ý kiến của thành phần tham gia:

- Theo ý kiến của chủ sử dụng đất: Ông Nguyễn Tuấn hiện tại
Ông có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất
từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở tại nông thôn
Nguyễn Tuấn, Sinh năm 1967, đã có
gia đình, bà Nguyễn Thị Hồng, Sinh năm
1970, đã có gia đình.
Ông Nguyễn Tuấn cam kết những nội dung
trên đây có thật và chịu trách nhiệm
những gì đã nêu trên. Ông cũng cam kết
thỏa thuận với bà con chính quyền địa phương
nơi này để được chuyển mục đích sử dụng đất.
Ông đề nghị Ủy ban nhân dân Huyện Hòa
Ngũy quyết định 254/2025/QH 15

- Theo ý kiến của Đại diện cộng đồng dân cư:

Theo tract hàng của Ông Nguyễn Tuấn là đúng
Thuê đất số 1579, từ bán đồ số 68 và Nguyễn
Guang phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, phù
hợp với các quy hoạch khác
kính đề nghị UBND xã cho phép Ông Nguyễn
Tuấn chuyển mục đích sử dụng đất

6. Vị trí theo Bảng giá đất:

Theo Nghị Quyết HĐND số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi như sau:

- Đất ở thuộc Khu vực... 1... vị trí 6....; Đơn giá: 2200 ngàn đồng/m²

- Đất nông nghiệp: Vị trí

III. Kết luận và kiến nghị:

Thống nhất theo tract hàng của Ông Nguyễn
Tuấn kính đề nghị UBND xã cho phép Ông
Nguyễn Tuấn chuyển mục đích sử dụng đất
từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở
nông thôn từ 300m², hiện diện sau khi chuyển
mục đích sử dụng đất là qua đất có khu
vực sử dụng đất

Biên bản được lập xong vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày, đã được
thông qua cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

PHÒNG KINH TẾ

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ


Phan Ngọc Sơn


Nguyễn Thị Kim Cương

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Tuấn
Nguyễn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi là:

Ông : **NGUYỄN TUẤN**
Ngày sinh : 22/12/1973
Căn cước công dân số : 051073014856 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội cấp ngày 09/05/2021
Nơi thường trú tại : xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

Bằng văn bản này tôi ủy quyền cho :

Ông : **NGUYỄN HỮU KHANH**
Năm sinh : 1966
Căn cước công dân số : 051066003413 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về
trật tự xã hội cấp
Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

- Ông **NGUYỄN HỮU KHANH** được quyền nhân danh và đại diện cho tôi liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, tra cứu, sao lục cung cấp thông tin nguồn gốc thửa đất, trích đo bản đồ địa chính, cấp đổi, cấp mới và nhận bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, theo:

+ “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” Số phát hành CE 420529 số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS06937 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/11/2016.

- Trong phạm vi ủy quyền Ông **NGUYỄN HỮU KHANH** được quyền nhân danh và đại diện cho Tôi nộp, nhận, rút hồ sơ (nếu có); nhận Thông báo thuế; đóng các loại phí và lệ phí; nhận “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất” sau khi hoàn thành công việc được ủy quyền.

- Thời hạn ủy quyền: kể từ ngày chứng thực Giấy ủy quyền này cho đến khi Ông **NGUYỄN HỮU KHANH** thực hiện xong công việc ủy quyền.

- Việc ủy quyền này không tính thù lao.

- Người ủy quyền hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc lập giấy ủy quyền này.

- Người ủy quyền đã đọc lại Giấy ủy quyền này, đã hiểu và đồng ý tất cả các nội dung ghi trong Giấy ủy quyền và ký vào Giấy ủy quyền này.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Nguyễn Tuấn
Nguyễn Hữu Khanh



Hôm nay, ngày 20 tháng 06 năm 2026 (ngày hai mươi, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, địa chỉ: số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi:*Phạm Quốc Việt*....., công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG THỰC

Ông : NGUYỄN TUẤN
Ngày sinh : 22/12/1973
Căn cước công dân số : 051073014856 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2021
Nơi thường trú tại : xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi
- Các ông/bà có tên nêu trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký vào văn bản, giấy tờ này trước mặt tôi.

Số chứng thực.....*1537*....., quyển số 01 – SCT/CK,ĐC

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Quốc Việt



VP ĐKDD TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC II

Số: 2152 /CNKV(II)

V/v phúc đáp nội dung tại Công văn số
319/KT ngày 29/6/2026 của Phòng Kinh
tế xã Nghĩa Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Ngày 30/6/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) nhận được Công văn số 319/KT ngày 29/6/2026 "V/v cung cấp về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với các thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân". Sau khi xem xét nội dung Công văn, kiểm tra cơ sở dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh phúc đáp nội dung như sau:

1. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai (VBDLIS) của phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp dữ liệu giá đất theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi, do đó Chi nhánh không có dữ liệu để cung cấp.

2. Chi nhánh cung cấp 04/04 Trích lục bản đồ địa chính của thửa đất đề nghị theo mẫu Phụ lục 19 được ban hành kèm theo Thông tư 26/2024/BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi Trường.

(Kèm theo 04 Trích lục bản đồ địa chính)

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II phúc đáp nội dung trên để Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang được biết và phối hợp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HS. (Tân Tùng)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Tạo

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 1579

Tờ bản đồ địa chính: 68

Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 1803,4m²

; Loại đất: ONT+HNK

Tài liệu đo đạc: Theo Bản đồ địa chính (VN2000) được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt ngày 23/11/2011

3. Tên người sử dụng đất: ông Nguyễn Tuấn

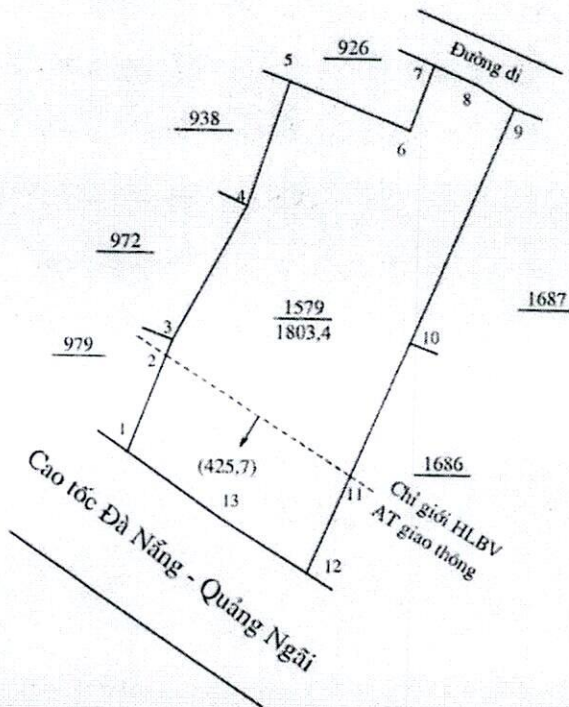
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN ☒ ; Chưa cấp GCN ☐

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có) Không thay đổi so với GCN đã cấp

6. Các thông tin khác cần trích lục: không

7. Sơ đồ thửa đất:

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước Cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1669163,50	583188,36	
2	1669176,94	583193,35	14,34
3	1669179,14	583194,16	2,34
4	1669197,64	583203,89	20,90
5	1669214,75	583209,29	17,94
6	1669208,21	583225,71	17,67
7	1669217,28	583228,82	9,59
8	1669214,77	583234,61	6,31
9	1669211,50	583239,93	6,24
10	1669179,20	583226,35	35,04
11	1669160,64	583218,54	20,14
12	1669147,27	583212,92	14,50
13	1669154,68	583200,97	14,06
1	1669163,50	583188,36	15,39

Người trích lục

Lê Tấn TùngNgày 30 tháng 6 năm 2026
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC IIKT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)
Người nộp thuế: Nguyễn Tuấn Năm sinh: 22-12-1973

Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Số CCCD/ 051023014856 Ngày cấp: 19-5-2021 Nơi cấp: Phòng HưuTTXH

Địa chỉ: Thôn: Điền An Xã, Phường: Giáp Hòa / Giáp [09] Tỉnh/Thành phố:

Quảng Ngãi Điện thoại: 0987441899

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 1571; Tờ bản đồ số: 8

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Thôn/xóm/ấp: Điền An Phường/xã: Ngã Hai Giang

Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đông Dã Cao Tốc

1.4. Mục đích sử dụng đất: Lưu trữ

1.5. Diện tích (m²): 300m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Nguyễn Giang ngày 22 tháng 06 năm 2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

Tuấn
Nguyễn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm
[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: NGUYỄN TÚ AN
[05] Ngày/tháng/năm sinh: 22-12-1973
[06] Mã số thuế:
[07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):
051073014856
[08] Ngày cấp: 09-05-2021 [09] Nơi cấp: Cục Quản lý Thuế TTHT
[10] Địa chỉ cư trú:
[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:
[10.3] Tổ/thôn: Diên An [10.4] Xã/Phường/Đặc khu: Ngã Giang
[10.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Xã Ngã Giang, Tỉnh Quảng Ngãi
[12] Điện thoại: 097741399

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:
[14] Mã số thuế:
[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1	Nguyễn Tú An		051073014856	

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: [17.2] Đường/phố:

[17.3] Tổ/thôn: Điền An [17.4] Xã/phường/đặc khu: Nghĩa Giang

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[18] Là thửa đất duy nhất: ☒

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[20.1] Số giấy chứng nhận:¹ CS.0.1937 [20.2] Ngày cấp: 18-11-2016

[20.3] Thửa đất số: 1579 [20.4] Tờ bản đồ số: 8

[20.5] Diện tích: 1803,4 m² [20.6] Loại đất/Mục đích sử dụng: ĐNT: 100 + BHK: 1703,4 m²

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm):

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 22 tháng 06 năm 2016.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Trần
Nguyễn Trần

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/tháng/năm sinh:

[29] Mã số thuế:

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD:

[31] Ngày cấp:..... [32] Nơi cấp:

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:.....

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: [33.4] Xã/Phường/Đặc khu:

[33.5] Tỉnh/Thành phố:

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thửa đất số: [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích:..... [35.2] Loại đất/Mục đích đang sử dụng:.....

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...):
.....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng:..... [41.2] Tên đường/vùng:.....

[41.3] Đoạn đường/khu vực:..... [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tinh cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày.....tháng..... năm.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG²

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chỉ tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo *Số giấy chứng nhận* do người nộp thuế kê khai.

² Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

XÃ NGHĨA GIANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GTN-TTPVHCC
Mã số hồ sơ: H48.223-260629-0004

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2026



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND Xã Nghĩa Giang**
Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **NGUYỄN TUẤN**

Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 051073014856

Địa chỉ: Thôn Điền An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Thửa 1579, tờ 8, Thôn Điền An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0967741399

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn theo Mẫu số 01	Bản chính	1
2	Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ.	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 15 (Ngày)

Thời gian nhận hồ sơ: 08 giờ 53 phút, ngày 29 tháng 06 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **08 giờ 53 phút, ngày 14 tháng 07 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Nghĩa Giang

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ¹

(Ký và ghi rõ họ tên)

UQ NGUYỄN HỮU KHANH

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Thị Nguyệt

Ghi chú:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
- Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo

quy định pháp luật.

3. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.

4. Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



XÃ NGHĨA GIANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PKS-TTPVHCC

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã số hồ sơ: H48.223-260629-0004

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN/NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Kết quả giải quyết hồ sơ (Trước / đúng/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày 29 tháng 6 năm 2026		 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Võ Thị Nguyệt	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2.Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm (Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
2. Nhận:				